

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN (CHẤT LƯỢNG CAO) KHÓA 13 VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẶC BIỆT KHÓA 2 ĐẠT TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH TRONG QUÁ TRÌNH HỌC ĐỢT THÁNG 09/2025 - THÁNG 04/2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số : /QĐ-ĐHNH, ngày / /2026 của Hiệu Trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng Chỉ Tiếng Anh		
						VSTEP	IELTS	TOEFL iBT/ TOEIC
1	050313250006	Phan Hữu Tâm	An	05/12/2007	HQ13-MAG02		X	
2	050113250029	Lê Bảo Vân	Anh	12/09/2007	HQ13-BAF06		X	
3	050113250027	Huỳnh Ngọc Lan	Anh	24/02/2007	HQ13-BAF20		X	
4	050313250020	Nguyễn Phương	Anh	18/03/2007	HQ13-MAG08		X	
5	050113250072	Phạm Đình Bảo	Anh	25/11/2007	HQ13-BAF01		X	
6	050313250040	Phan Nguyễn Gia	Bảo	01/01/2007	HQ13-MAG06		X	
7	050113250096	Lê Gia	Bảo	22/11/2007	HQ13-BAF02		X	
8	050113250113	Lê Nguyễn Bảo	Châu	15/10/2007	HQ13-BAF13		X	
9	050113250124	Trương Khánh	Chi	11/12/2007	HQ13-BAF14		X	
10	050313250048	Trần Dương Mỹ	Chi	13/05/2007	HQ13-MAG06		X	
11	050513250033	Hoàng Trung	Dân	30/06/2007	HQ13-ACC01		X	
12	050713250102	Danh Huỳnh Quốc	Đạt	15/05/2007	HQ13-EL01		X	
13	050313250075	Nguyễn Như Hoàng	Đức	28/09/2007	HQ13-MAG07		X	
14	050113250142	Lê Yên Thùy	Dung	12/06/2007	HQ13-BAF01		X	
15	050113250155	Phạm Hùng	Dũng	08/10/2007	HQ13-BAF11		X	
16	050213250009	Dương Trí	Dũng	03/12/2007	HQ13-MIS01		X	
17	050113250174	Nguyễn Thị Phương	Duyên	15/06/2007	HQ13-BAF06		X	
18	050113250220	Lê Phương	Giang	08/08/2007	HQ13-BAF08		X	
19	150402250011	Phạm Thanh	Hà	16/09/2007	HQ13-BBE02		X	
20	050113250231	Lê Võ Hồng	Hà	07/06/2007	HQ13-BAF02		X	
21	050113250234	Phạm Như	Hà	28/10/2007	HQ13-BAF15		X	
22	050713250016	Nguyễn Trường	Hải	07/06/2007	HQ13-EL01		X	
23	050113250240	Lại Tấn	Hải	25/10/2007	HQ13-BAF03		X	
24	150402250016	Võ Gia	Hân	23/03/2007	HQ13-BBE01		X	
25	050813250005	Huỳnh Khả	Hân	08/01/2007	HQ13-INE01		X	
26	050113250262	Dương Gia	Hân	12/06/2007	HQ13-BAF03		X	
27	050113250292	Thoàng Gia	Hân	22/06/2007	HQ13-BAF10		X	
28	050513250064	Lê Trúc Gia	Hân	28/12/2007	HQ13-ACC01		X	
29	050313250090	Nguyễn Đỗ Ngọc	Hân	07/08/2007	HQ13-MAG02		X	
30	050513250075	Lưu Hoàng Minh	Hiền	12/01/2007	HQ13-ACC05		X	
31	050313250099	Nguyễn Trung	Hiếu	29/12/2007	HQ13-MAG01		X	
32	050113250311	Nguyễn Trần Minh	Hiếu	24/10/2007	HQ13-BAF15		X	
33	050113250316	Nguyễn Thị Khánh	Hòa	10/01/2007	HQ13-BAF18		X	
34	050113250327	Bùi Thị	Hoanh	23/01/2007	HQ13-BAF24		X	
35	050313250113	Nguyễn Lữ Gia	Hưng	03/06/2007	HQ13-MAG06		X	
36	050113250367	Nguyễn Đào Mai	Hương	09/03/2007	HQ13-BAF13		X	
37	050513250087	Hồ Lan	Hương	20/09/2007	HQ13-ACC04		X	
38	050113250372	Nguyễn Việt	Hương	30/10/2007	HQ13-BAF16		X	
39	050113250376	Trần Minh	Kha	16/11/2007	HQ13-BAF03		X	
40	050313250120	Phạm Nguyễn Duy	Khang	13/04/2007	HQ13-MAG07		X	
41	050113250381	Lê Thái	Khang	30/04/2007	HQ13-BAF05		X	
42	050113250389	Trần Vũ Duy	Khang	04/02/2007	HQ13-BAF03		X	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng Chỉ Tiếng Anh		
						VSTEP	IELTS	TOEFL iBT/ TOEIC
43	050113250379	Đào Minh	Khang	16/03/2007	HQ13-BAF17		X	
44	050113250398	Phan Xuân	Khánh	15/05/2007	HQ13-BAF08		X	
45	050113250409	Nguyễn Quốc	Khoa	21/04/2007	HQ13-BAF04		X	
46	050113250411	Phạm Nguyễn Đăng	Khoa	01/12/2007	HQ13-BAF06		X	
47	050113250421	Trần Minh	Khôi	22/06/2007	HQ13-BAF05		X	
48	050113250427	Nguyễn Ngọc	Khuê	16/11/2007	HQ13-BAF02		X	
49	050113250426	Bành Trần Mai	Khuê	20/01/2007	HQ13-BAF22		X	
50	050213250027	Bành Đức Trung	Kiên	28/02/2007	HQ13-MIS01		X	
51	050113250463	Võ Phạm Hoàng	Lan	21/11/2007	HQ13-BAF10		X	
52	050713250025	Nguyễn Thị Hồng	Liên	13/07/2007	HQ13-EL01		X	
53	050213250028	Nguyễn Thị Thủy	Linh	11/12/2007	HQ13-MIS01		X	
54	050113250498	Nguyễn Thị Phương	Linh	31/03/2007	HQ13-BAF15		X	
55	050113250493	Nguyễn Hà Trúc	Linh	19/07/2007	HQ13-BAF03		X	
56	050313250150	Phạm Hoàng Ngọc	Linh	09/08/2007	HQ13-MAG04		X	
57	050513250111	Hồ Lê Hoàng	Long	17/02/2007	HQ13-ACC05		X	
58	050113250520	Nguyễn Phúc Gia	Long	28/08/2007	HQ13-BAF06		X	
59	050813250023	Phạm Hà	Ly	18/11/2007	HQ13-INE01		X	
60	050113250555	Nguyễn Gia	Mẫn	20/08/2007	HQ13-BAF24		X	
61	050313250160	Bùi Chu	Minh	07/11/2007	HQ13-MAG03		X	
62	050513250121	Lê	Minh	16/08/2006	HQ13-ACC04		X	
63	050113250559	Châu Nguyệt	Minh	30/12/2007	HQ13-BAF12		X	
64	050313250162	Huỳnh Đỗ Nhật	Minh	16/03/2007	HQ13-MAG01		X	
65	050813250030	Lê Thị Diễm	My	23/11/2007	HQ13-INE01		X	
66	050313250170	Trần Thị Thảo	My	25/05/2007	HQ13-MAG07		X	
67	050813250029	Hà Nguyễn Trà	My	12/04/2007	HQ13-INE01		X	
68	050713250031	Huỳnh Thị Thảo	My	28/12/2006	HQ13-EL02		X	
69	050513250125	Trương Dương Ngọc	My	09/04/2007	HQ13-ACC04		X	
70	050813250034	Nguyễn Huỳnh Ly	Na	04/09/2007	HQ13-INE02		X	
71	050313250181	Phan Huỳnh Khánh	Ngân	20/12/2007	HQ13-MAG06		X	
72	150402250039	Vương Thị Kim	Ngân	24/04/2007	HQ13-BBE01		X	
73	050213250036	Vũ Ngọc Thy	Ngân	05/07/2007	HQ13-MIS01		X	
74	050513250134	Nguyễn Huỳnh Minh	Ngân	09/09/2007	HQ13-ACC03		X	
75	050113250657	Phan Nguyễn Phương	Nghi	14/09/2007	HQ13-BAF01		X	
76	050313250188	Nguyễn Phương	Nghi	18/07/2007	HQ13-MAG05		X	
77	050513250141	Lưu Khánh	Ngọc	09/11/2007	HQ13-ACC06		X	
78	050113250701	Trương Hoàng Bảo	Ngọc	17/12/2007	HQ13-BAF09		X	
79	050213250040	Võ Thị Minh	Ngọc	08/04/2007	HQ13-MIS02		X	
80	050313250202	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	01/03/2007	HQ13-MAG02		X	
81	050813250042	Nguyễn Thị Yến	Nhi	14/10/2007	HQ13-INE02		X	
82	050113250740	Đào Phương Thảo	Nhi	19/10/2007	HQ13-BAF19		X	
83	050113250748	Lê Quỳnh	Nhi	08/07/2007	HQ13-BAF14		X	
84	050113250759	Nguyễn Mai Quỳnh	Nhi	19/05/2007	HQ13-BAF06		X	
85	050113250787	Đinh Hồ Quỳnh	Như	30/07/2007	HQ13-BAF23		X	
86	050113250781	Đoàn Tuyết	Nhung	10/05/2007	HQ13-BAF15		X	
87	050113250805	Nguyễn Ngọc Hoàng	Oanh	04/01/2007	HQ13-BAF23		X	
88	050113250834	Phạm Hoàng	Phúc	20/01/2007	HQ13-BAF05		X	
89	050113250829	Huỳnh Ngọc Gia	Phúc	11/10/2007	HQ13-BAF13		X	
90	050313250247	Trương Đăng Ái	Phương	16/10/2007	HQ13-MAG02		X	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng Chỉ Tiếng Anh		
						VSTEP	IELTS	TOEFL iBT/ TOEIC
91	050313250243	Lý Thái An	Phuong	26/04/2007	HQ13-MAG01		X	
92	050813250051	Võ Nguyễn Linh	Phuong	21/11/2007	HQ13-INE02		X	
93	050113250865	Lê Hoàng	Quân	06/12/2007	HQ13-BAF04		X	
94	050113250873	Trần Thị Ngọc	Quý	25/08/2007	HQ13-BAF20		X	
95	050813250053	Hoàng Thị Ngọc	Quyên	23/05/2007	HQ13-INE02		X	
96	050713250049	Nguyễn	Quỳnh	25/09/2007	HQ13-EL02		X	
97	050313250263	Trần Ngọc Bảo	Tâm	12/01/2007	HQ13-MAG06		X	
98	050113250922	Tất Thái Thanh	Tâm	12/02/2007	HQ13-BAF05		X	
99	050513250198	Nguyễn Lê Phương	Tâm	14/02/2007	HQ13-ACC04		X	
100	050113250925	Nguyễn Minh Quốc	Thái	19/02/2007	HQ13-BAF15		X	
101	050313250268	Nguyễn Tiến	Thành	06/09/2007	HQ13-MAG07		X	
102	050713250104	Võ Huỳnh Nhật	Thảo	15/08/2007	HQ13-MAG07		X	
103	050513250222	Lê Minh	Thư	03/04/2007	HQ13-ACC02		X	
104	050813250064	Nguyễn Thành Trọng	Thức	24/06/2007	HQ13-INE02		X	
105	050113251042	Nguyễn Thanh Hoài	Thương	26/01/2007	HQ13-BAF20		X	
106	050513250215	Đỗ Thị Phương	Thùy	14/09/2007	HQ13-ACC05		X	
107	050113250987	Trần Nguyễn Phương	Thùy	20/11/2007	HQ13-BAF03		X	
108	050513250230	Phạm Trần Mai	Thy	25/11/2007	HQ13-ACC02		X	
109	050313250304	Nguyễn	Thy	20/05/2007	HQ13-MAG08		X	
110	050113251048	Liêu Phạm Anh	Thy	02/09/2007	HQ13-BAF02		X	
111	050513250231	Trần	Tiền	07/02/2007	HQ13-ACC04		X	
112	050813250068	Nguyễn Phạm Khánh	Trân	15/06/2007	HQ13-INE02		X	
113	050513250247	Huỳnh Ngọc	Trân	06/09/2007	HQ13-ACC02		X	
114	050513250248	Nguyễn Bảo	Trân	04/05/2007	HQ13-ACC03			X
115	050813250067	Huỳnh Bạch Thái Trân	Trân	17/09/2007	HQ13-INE02		X	
116	050313250338	Trần Nguyễn Bảo	Trân	12/12/2007	HQ13-MAG06		X	
117	050113251076	Đoàn Phạm Thảo	Trang	13/07/2007	HQ13-BAF20		X	
118	050113251150	Nguyễn Thị Minh	Trinh	22/11/2007	HQ13-BAF11		X	
119	050213250073	Nguyễn Vũ Phương	Trinh	14/04/2007	HQ13-MIS02		X	
120	050113251158	Nguyễn Ngọc Thuý	Trúc	12/08/2007	HQ13-BAF04		X	
121	050813250069	Võ Chí	Trung	04/02/2007	HQ13-INE02		X	
122	050513250259	Nguyễn	Tú	11/04/2007	HQ13-ACC02		X	
123	050513250275	Nguyễn Thảo	Vi	17/08/2007	HQ13-ACC02		X	
124	050113251233	Trương Đức	Vinh	06/02/2007	HQ13-BAF14		X	
125	050113251244	Hồ Huỳnh Hoàng	Vy	31/10/2007	HQ13-BAF09		X	
126	050713250071	Dương Tường	Vy	06/10/2007	HQ13-EL01		X	
127	050113251241	Đình Ngọc	Vy	05/08/2007	HQ13-BAF11		X	
128	050713250079	Vũ Ngọc Thảo	Vy	10/11/2007	HQ13-EL02		X	
129	050313250384	Nguyễn Huỳnh Thúy	Vy	11/01/2007	HQ13-MAG08		X	
130	050213250080	Nguyễn Hoài Hà	Vy	30/04/2007	HQ13-MIS01		X	
131	050313250399	Phạm Thị Như	Ý	05/02/2007	HQ13-MAG07		X	
132	050313250401	Huỳnh Ngô Phương	Yên	10/01/2007	HQ13-MAG02		X	
133	050813250001	Hoàng Phương	Anh	17/09/2007	HQ13-INE01		X	
134	050113250078	Phạm Vũ Quỳnh	Anh	05/02/2007	HQ13-BAF17		X	
135	050113250190	Đoàn Hạnh	Đan	12/08/2007	HQ13-BAF22		X	
136	050113250205	Nguyễn Hải	Đặng	06/12/2007	HQ13-BAF22		X	
137	050113250152	Huỳnh Nguyễn Minh	Dũng	03/09/2007	HQ13-BAF09		X	
138	050113250267	Huỳnh Bảo	Hân	08/10/2007	HQ13-BAF24		X	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng Chỉ Tiếng Anh		
						VSTEP	IELTS	TOEFL iBT/ TOEIC
139	050113250274	Nguyễn Hồ Bảo	Hân	18/10/2007	HQ13-BAF04		X	
140	050113250288	Phạm Đăng Gia	Hân	03/09/2007	HQ13-BAF11		X	
141	050313250085	Bùi Quốc Bảo	Hân	23/04/2007	HQ13-MAG02		X	
142	050513250058	Bùi Lê Tuyết	Hằng	16/10/2007	HQ13-ACC05		X	
143	050513250076	Nguyễn Thị Thu	Hiền	16/03/2007	HQ13-ACC03		X	
144	050813250010	Lương Minh	Hoàng	24/05/2007	HQ13-INE01		X	
145	050313250104	Đoàn Minh	Huy	29/03/2007	HQ13-MAG02		X	
146	050113250390	Nguyễn An	Khanh	08/12/2007	HQ13-BAF15		X	
147	050213250025	Trần Hoàng Nguyên	Khôi	07/08/2007	HQ13-MIS01		X	
148	050113250429	Vũ Minh	Khuê	10/06/2007	HQ13-BAF02		X	
149	050113250516	Vũ Thị Thuý	Linh	27/06/2007	HQ13-BAF07		X	
150	050113250521	Phan Đình Bảo	Long	06/09/2007	HQ13-BAF07		X	
151	050313250168	Nguyễn Kiều	My	03/10/2007	HQ13-MAG01		X	
152	050713250034	Nguyễn Thị Kim	Ngân	24/01/2007	HQ13-EL02		X	
153	050113250660	Trương Hoàng	Nghĩa	21/06/2007	HQ13-BAF07		X	
154	050213250047	Trương Quỳnh	Như	19/05/2007	HQ13-MIS02		X	
155	050513250161	Trần Thị Tuyết	Nhung	18/03/2007	HQ13-ACC01		X	
156	050213250051	Phan Hoàng	Phúc	01/06/2007	HQ13-MIS02		X	
157	050813250048	Trần Lê Xuân	Phúc	28/12/2007	HQ13-INE02		X	
158	050113250852	Trần Ngọc Anh	Phương	17/03/2007	HQ13-BAF16		X	
159	050713250045	Nguyễn Minh	Phương	02/11/2007	HQ13-EL02		X	
160	050113250853	Trần Ngọc Mai	Phương	29/12/2007	HQ13-BAF14		X	
161	050813250049	Phan Thu	Phương	02/12/2007	HQ13-INE02		X	
162	050313250252	Nguyễn Anh	Quốc	25/11/2007	HQ13-MAG01		X	
163	050113250904	Trần Thị Như	Quỳnh	11/01/2007	ELI13-BAF02		X	
164	050113250945	Nguyễn Lê Phương	Thảo	31/10/2007	HQ13-BAF03		X	
165	050113250979	Phạm Thị Tuyết	Thu	11/01/2007	HQ13-BAF18		X	
166	050313250300	Võ Nguyễn Anh	Thư	15/12/2007	HQ13-MAG02		X	
167	050213250062	Nguyễn Ngọc Bảo	Thuận	22/12/2007	HQ13-MIS02		X	
168	050113250988	Trần Vương Ngọc	Thùy	09/02/2007	HQ13-BAF21		X	
169	050313250312	Trần Ngọc Thủy	Tiên	12/07/2007	HQ13-MAG01		X	
170	050513250232	Võ Anh	Tiến	16/11/2007	HQ13-ACC06		X	
171	050113251100	Hà Nguyễn Huyền	Trâm	25/10/2007	HQ13-BAF10		X	
172	050713250062	Đoàn Ngọc Bảo	Trân	07/12/2007	HQ13-EL02		X	
173	050213250074	Phạm Thị Phương	Trình	20/06/2007	HQ13-MIS01		X	
174	050113251169	Lê Thụy Hồng	Tú	13/07/2007	HQ13-BAF05		X	
175	050113251185	Ngô Đình	Tùng	09/06/2007	HQ13-BAF03		X	
176	050113251199	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	03/09/2007	HQ13-BAF23		X	
177	050113251200	Bùi Đan	Uyên	04/04/2007	HQ13-BAF13		X	
178	050813250075	Châu Hải	Vy	27/11/2007	HQ13-INE02		X	
179	150402250080	Phạm Châu Tường	Vy	12/10/2007	HQ13-BBE02		X	
180	050113250038	Ngô Phương	Anh	13/04/2007	HQ13-BAF08		X	
181	050113250082	Trần Ngọc Mai	Anh	02/12/2007	HQ13-BAF01		X	
182	050713250007	Nguyễn Đỗ Minh	Ánh	21/11/2007	HQ13-EL01		X	
183	150402250014	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	10/11/2007	HQ13-BBE01		X	
184	050113250451	Đoàn Lê Quỳnh	Lam	26/02/2007	HQ13-BAF05		X	
185	050113250619	Hoàng Nguyễn Bảo	Ngân	11/01/2007	HQ13-BAF09		X	
186	050113250651	Đỗ Gia	Nghi	08/03/2007	HQ13-BAF01		X	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng Chỉ Tiếng Anh		
						VSTEP	IELTS	TOEFL iBT/ TOEIC
187	050113250689	Nguyễn Minh	Ngọc	05/12/2007	HQ13-BAF20		X	
188	050113250716	Nguyễn Diệu	Nguyên	15/11/2007	HQ13-BAF01		X	
189	050113251050	Phạm Phương	Thy	06/09/2007	HQ13-BAF12		X	
190	050113251092	Nguyễn Thị Thiên	Trang	04/12/2007	HQ13-BAF04	X		
191	050113250066	Nguyễn Việt	Anh	22/05/2007	HQ13-BAF22		X	
192	050113250132	Lê Thị Mỹ	Diễm	10/05/2007	HQ13-BAF17	X		
193	050113250347	Trần	Huy	25/08/2007	HQ13-BAF05	X		
194	050313250107	Nguyễn Đoàn Hữu	Huy	24/03/2007	HQ13-MAG05		X	
195	050113250397	Nguyễn Nam	Khánh	02/11/2007	HQ13-BAF12		X	
196	050113250473	Vương Bội	Lâm	14/09/2007	HQ13-BAF10	X		
197	050813250033	Trịnh	My	19/03/2007	HQ13-INE01		X	
198	050113250673	Hồ	Ngọc	10/08/2007	HQ13-BAF01		X	
199	050113250730	Đình Trọng	Nhân	14/04/2007	HQ13-BAF23	X		
200	050113250806	Trần Thị Kim	Oanh	07/12/2007	HQ13-BAF14	X		
201	050313250287	Châu Hồng Anh	Thư	28/03/2007	HQ13-MAG04		X	
202	050113251038	Dương Hoài	Thương	07/05/2007	HQ13-BAF03		X	
203	050513250246	Nguyễn Thái Bảo	Trâm	12/05/2007	HQ13-ACC03		X	
204	050513250235	Bùi Thị Minh	Trang	29/06/2007	HQ13-ACC02		X	
205	050313250316	Lê Thùy Phương	Trang	21/06/2007	HQ13-MAG02	X		
206	050113251094	Phan Thị Hoài	Trang	09/11/2007	HQ13-BAF11	X		
207	050313250365	Thái Thanh	Tuyền	14/04/2007	HQ13-MAG04	X		
208	050313250390	Nguyễn Uyên	Vy	20/05/2007	HQ13-MAG02		X	
209	050313250389	Nguyễn Thị Tường	Vy	14/05/2007	HQ13-MAG04	X		

Tổng: 209 sinh viên